

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 4 - 2022

V/v: ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dư Thanh Nguyễn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Trần Công Đăng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Hoàng Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa:**  
Bà Đoàn Bích Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lương Kiều X, sinh năm 1979

*Địa chỉ:* Ấp 17, xã N, huyện U, tỉnh C (có mặt).

*Bị đơn:* Ông Dương Văn K, sinh năm 1978

*Địa chỉ:* Khóm 1, thị trấn U, huyện U, tỉnh C (có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 01/4/2021 và tại phiên tòa bà Lương Kiều X trình bày:*

Về hôn nhân: Bà Lương Kiều X và ông Dương Văn K chung sống vợ chồng với nhau vào năm 1998 nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do ông K khó khăn, thường đi uống rượu về kiếm chuyện, chửi mắng, đánh đập bà, có được gia đình giải quyết mâu thuẫn nhưng không kết quả, từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được và đã ly thân từ năm 2018, bà X yêu cầu được ly hôn với ông K.

Về con chung: Có 03 con chung là Dương Minh Phụng, sinh ngày 29/02/1999, Dương Minh Nhựt, sinh ngày 29/3/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu xem xét giải quyết và Dương Nhật Linh, sinh ngày 13/7/2004, hiện tại cháu Linh đang sống chung với bà X, sau khi ly hôn bà X yêu cầu được nuôi cháu Linh, không yêu cầu ông K cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

Về nợ chung: Không có.

*Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 18/02/2022 ông Dương Văn K trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà X chung sống vợ chồng với nhau vào năm 1998 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, dẫn đến xảy ra xô xát, bà X bỏ đi, hiện tại đã ly thân, ông K đồng ý ly hôn với bà X.

Về con chung: Có 03 con chung, 2 người con lớn đã trưởng thành, không yêu cầu xem xét giải quyết và Dương Nhật Linh còn nhỏ, hiện tại ở với bà X, sau khi ly hôn cháu có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi dưỡng, nếu ở với ông thì ông nuôi dưỡng không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

Về nợ chung: Không có.

*Tại đơn yêu cầu ngày 11/4/2022 cháu Dương Nhật Linh trình bày:* Cháu Linh có nguyện vọng được do mẹ là bà X nuôi dưỡng sau khi bà X và ông K ly hôn.

*Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Quan điểm giải quyết đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15, 53 Luật hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà X và ông K; Về con chung, giao cháu Dương Nhật Linh cho bà X nuôi dưỡng; Về nghĩa vụ cấp dưỡng không xem xét; Về tài sản chung, nợ chung không có không xem xét; Về án phí: áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Lương Kiều X khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung đối với ông Dương Văn K, địa chỉ khóm 1, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông Dương Văn K có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên xét xử vắng mặt ông K theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Lương Kiều X và ông Dương Văn K tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 1998. Trong quá trình chung sống giữa bà X và ông K xảy ra mâu thuẫn nên đã ly thân, bà X và ông K cùng đồng ý ly hôn nhau. Tuy nhiên, giữa bà X và ông K chung sống vợ chồng với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo Luật hôn nhân và gia đình tại khoản 1 Điều 14 quy định “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng*” và tại khoản 2 Điều 53 quy định “*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng...*”. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lương Kiều X với ông Dương Văn K.

[3] Về con chung:

Người con chung tên Dương Minh Phụng và Dương Minh Nhựt đã trưởng thành nên không xem xét.

Riêng cháu Dương Nhật Linh, sinh ngày 13/7/2004, có nguyện vọng được do bà X nuôi dưỡng nên ghi nhận nguyện vọng của cháu và hiện tại bà X đang nuôi dưỡng cháu Linh nên tiếp tục giao cháu Linh cho bà X nuôi dưỡng. Ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Linh không ai được cản trở.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Lương Kiều X không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Lương Kiều X và ông Dương Văn K tự thỏa thuận nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Lương Kiều X và ông Dương Văn K xác định không có nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm: Bà Lương Kiều X phải chịu 300.000 đồng, bà X đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010002 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu; ông Dương Văn K không phải chịu án phí, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 220; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 53; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lương Kiều X với ông Dương Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Dương Nhật Linh, sinh ngày 13/7/2004 cho bà Lương Kiều X nuôi dưỡng, cháu Linh đang do bà X nuôi dưỡng, bà X tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Dương Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Linh không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Bà Lương Kiều X phải chịu 300.000 đồng, bà X đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010002 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu

+ Ông Dương Văn K không phải chịu án phí.

Bà Lương Kiều X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Dương Văn K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s 1 b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dư Thanh Nguyễn**



